TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

Số: 6515/QĐ-CTQNI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 3 tháng 8 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
DN: C=VN, S=QUẢNG NINH, L=Cẩm Phả, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5700495999
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2022.08.04 20:12:39+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 năm 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 4182/QĐ-CTQNI ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, phí, lệ phí; duyệt, ký các thủ tục hoàn thuế cho người nộp thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa Trưởng Đoàn kiểm tra Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh và Đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty cổ phần chế tạo máy - Vinacomin;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Công ty cổ phần chế tạo máy - Vinacomin:

Địa chỉ trụ sở chính: Số 486, đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700495999

Ngày cấp: 31/03/2008; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Mã số thuế: 5700495999;

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Minh Tuấn; Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

Người nộp thuế đã có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp. Hành vi vi phạm pháp luật về thuế của người nộp thuế quy định tại khoản 3 Điều 103 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019.

Người nộp thuế đã có hành vi vi phạm thủ tục thuế. Hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 và Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

3. Hành vi vi phạm hành chính xử phạt theo quy định tại:

Khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11; Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Khoản 1, khoản 2 Điều 16, khoản 4 Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Giá trị gia tăng, khai thiếu, số tiền: 17.296.713 đồng - Chương 154, tiểu mục 4254;

- Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp, khai thiếu, số tiền: 132.528.987 đồng - Chương 154, tiểu mục 4254;

- Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Thu nhập cá nhân khai thiếu, số tiền: 6.847.040 đồng - Chương 557, tiểu mục 4268;

- Phạt tiền, mức phạt 11.500.000 đồng, đối với hành vi không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp - Chương 154, Tiểu mục 4254.

Tổng số tiền phạt: 168.172.740 đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tám triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 783.363.702 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, bảy trăm linh hai đồng). Trong đó:

+ Thuế Giá trị gia tăng (GTGT), số tiền: 86.483.565 đồng - Chương 154, tiểu mục 1701;

+ Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN), số tiền: 662.644.937 đồng - Chương 154, tiểu mục 1052;

+ Thuế Thu nhập cá nhân (TNCN), số tiền: 34.235.200 đồng - Chương 557, tiểu mục 1001;

- Tiền chậm nộp 0,03% mỗi ngày tính trên số tiền thuế thiếu do khai sai, số tiền: 47.721.110 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi mốt nghìn, một trăm mười đồng). Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT, số tiền: 11.537.542 đồng - Chương 154, tiểu mục 4931;

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN, số tiền: 31.711.657 đồng - Chương 154, tiểu mục 4918;

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN, số tiền: 4.471.911 đồng - Chương 557, tiểu mục 4917.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 11/7/2022. Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 11/7/2022 đến thời điểm nộp đủ số tiền phạt và tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính, tiền khắc phục và tiền chậm nộp, là: 999.257.552 đồng (bằng chữ: Chín trăm chín mươi chín triệu, hai trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm năm mươi hai đồng).

- Nộp phụ lục I kèm theo hồ sơ khai thuế TNDN từ năm 2019 đến năm 2021 theo quy định tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 và Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Minh Tuấn, đại diện theo phát luật của Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

Số tiền phạt, tiền chậm nộp, tiền khắc phục hậu quả quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản 7111 tại Kho bạc Nhà nước Cẩm Phả; Cơ quan quản lý khoản thu: Cục thuế tỉnh Quảng Ninh.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Cẩm Phả để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 4345/QĐ-CTQNI ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Đ/c Cục trưởng;
- Phòng KK, QLN;
- Lưu: VT, TTKT4.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Thị Minh